TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm MM, xã Ngh H, huyện T K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960; bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1990; thường trú: Thôn M Th A, xã B M, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Kiôt số 5/2C đường H L, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Thành Kh, sinh năm 1982; thường trú: Xã B M, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Tổ MC, khu phố B Ph B, phường B Ch, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Văn Th và tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Vào khoảng tháng 12/2019, tên T cho Th mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không nhớ biển số) làm phương tiện đi lại. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, tên T gọi điện thoại cho Th rủ đi trộm xe mô tô của người dân bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Th đồng ý và hẹn đón T tại vòng xoay A Ph thuộc thành phố Th A, tỉnh Bình Dương. Sau đó Th lấy xe mô tô mà T cho mượn trước đó đón T. Khi Th đến gặp T chờ sẵn tại vòng xoay A Ph, lúc này Th điều khiển xe mô tô chở T chạy qua các tuyến đường trên địa bàn thành phố D A để tìm tài sản chiếm đoạt, khi đi đến ki ốt số 5/2C đường H L, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì thấy cửa đóng nhưng không khóa. Sau một lúc quan sát thấy không có người, lúc này T đứng ngoài cảnh giới kêu Th đi vào trong để chiếm đoạt tài sản, khi Th vào bên trong ki ốt thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 76C1-105.46 của bà Võ Thị Mỹ L đang dựng không khóa cổ, không có chìa khóa Th tiếp cận dùng đoản kim loại hình chữ L mang theo trước đó đút vào ổ khóa xe và bẻ bật khóa điện rồi Th dẫn xe ra ngoài đóng cửa lại. Ngay lúc này, lực lượng Công an phường T B tuần tra, lập tức Th lên xe bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị lực lượng Công an phường T B bắt giữ cùng tang vật, còn tên T bỏ chạy tẩu thoát. Công an phường T B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 76C1-105.46 và 01 (một) cây đoản bẻ khóa bằng kim loại hình chữ "L".

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 15/BB/ĐG ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng - đen - bạc, số khung: 3307CY264404, số máy: JF33E0284139, biển số 76C5 - 105.46 trị giá 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 15/BB.ĐG ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với tên T đi cùng Nguyễn Văn Th, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ sẻ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 147/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda Vision màu trắng – đen -bạc, biển số 76C5 - 105.46, số khung: 3307CY264404, số máy: JF33E0284139 là tài sản của bà Võ Thị Mỹ L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã thu hồi trả lại tài sản trên cho bà L là đúng quy định đồng thời bà L không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) cây đoản bẻ khóa bằng kim loại hình chữ "L", là công cụ Nguyễn Văn Th sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và những chứng cứ; tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 05 giờ ngày 05/01/2020 tại ki ốt số 5/2C đường H L, khu phố T H, phường T B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn Th đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng-đen - bạc, biển số 76C5 - 105.46 trị giá 10.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 10.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 147/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại đồng thời tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Dĩ An diễn ra hết sức tinh vi, phức tạp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda Vision màu trắng – đen - bạc,biển số 76C5 - 105.46, số khung: 3307CY264404, số máy: JF33E0284139 là tài sản của bà Võ Thị Mỹ L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã thu hồi trả lại tài sản trên cho bà L đồng thời bà L không yêu cầu gì khác nên trách niệm dân sự không đặt ra xem xét.

- Xét 01 (một) cây đoản bẻ khóa bằng kim loại hình chữ "L", là công cụ Nguyễn Văn Th sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với tên Tuấn đi cùng Nguyễn Văn Th, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ sẻ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đoản bẻ khóa bằng kim loại hình chữ "L".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công